

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 04 tháng 5 năm 2021  
Về việc tranh chấp “Thay đổi  
người trực tiếp nuôi con”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Quang Thanh**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Văn Hồng**.
2. Bà **Hoàng Thị Thiện Lai**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đinh Bá Thi**, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang:* Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 893/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp “Thay đổi người trực tiếp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2021/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thanh G, sinh năm 1989. Cư trú: Số 549/11, ấp M, xã H, thành phố LX, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền hợp pháp của ông G. Có ông T, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp An Ninh, xã A, huyện C, tỉnh An Giang. (Văn bản ủy quyền ngày 17/11/2020). (Có mặt).

+ *Bị đơn:* Bà Lê Thị Bích Th, sinh năm 1993. Cư trú: Số 59, tổ 3, ấp An Thái, xã A, huyện C, tỉnh An Giang. (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Th. Có Luật sư Trần Q. Trưởng Văn phòng Luật sư Trần Q, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang.(Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện và tờ tự khai ngày 21/10/2020 nguyên đơn ông Nguyễn Thanh G trình bày: Ông và bà Lê Thị Bích Th đã thuận tình ly hôn theo Quyết định số 178/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố LX, tỉnh An Giang có hiệu lực pháp luật. Theo Quyết định thì bà Th được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Học Th1, sinh ngày 17/11/2016. Hiện tại bà Th và gia đình bà Th không tạo điều kiện cho ông G thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Nay, ông yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, ông yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Học Th1, sinh ngày 17/11/2016. Ông không yêu cầu bà Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Lê Thị Bích Th trình bày hiện nay bà đang nuôi dưỡng cháu Nguyễn Học Th1, sinh ngày 17/11/2016 đang chăm sóc tốt, cháu được đi học. Nay, ông G yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, bà không đồng ý. Bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Học Th1, sinh ngày 17/11/2016. Bà không yêu cầu ông G cấp dưỡng nuôi con chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Ông Nguyễn Thanh G khởi kiện bị đơn bà Lê Thị Bích Th. Bà Th có nơi cư ngụ tại ấp An Thái, xã A, huyện C, tỉnh An Giang. Nên Tòa án nhân dân huyện C thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại các Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án*: Ông Nguyễn Thanh G và Lê Thị Bích Th xác định con chung trong thời kỳ hôn nhân của ông, bà còn tồn tại có 01 con chung tên Nguyễn Học Th1, sinh ngày 17/11/2016. Vì vậy, Nguyễn Học Th1 là con hợp pháp của ông bà nên được pháp luật công nhận, bảo vệ.

Xét yêu cầu khởi kiện ông G thì thấy: Sau khi Quyết định số 178/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố LX, tỉnh An Giang có hiệu lực pháp luật. Theo quyết định thì bà Th được trực tiếp tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Nguyễn Học Th1, sinh ngày 17/11/2016. Xét thấy, từ khi bà Th được quyền nuôi con chung cho đến nay vẫn đảm bảo về thể chất, tâm sinh lý phát triển tốt; trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án Tòa án đã xác minh thu thập chứng cứ thì hiện tại ông G đang làm nghề mua bán trái me tươi bình quân thu nhập khoảng 13.000.000 đồng/tháng; bà Th làm nghề uốn tóc nữ tại nhà, bình quân thu nhập khoảng 150.000 đồng đến 200.000 đồng/ngày. Tuy nhiên,

nhằm để ổn định về tinh thần và thể chất của con chung Nguyễn Học Th1 vì hiện tại cháu Th1 đang ăn ở, sinh hoạt và học tập ổn định với bà Th. Hiện nay, con chung Nguyễn Học Th1 còn rất nhỏ nên cần có sự chăm sóc của người mẹ và hiện tại nhận thức của cháu Th1 còn trong sáng, dễ bị tổn thương nhất là khi có sự việc không tốt tác động vào nhận thức của Th1. Nếu để con chung Th1 cho ông G chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng; nhưng ông G lại giao cho nhiều người khác không phải là cha, mẹ ruột trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục vì ông G thường xuyên đi mua bán trái cây nên không trực tiếp chăm sóc cháu Th1 được. Vậy, đây là việc làm không tốt sẽ gây tổn thương đến tinh thần của con chung Nguyễn Học Th1; để ổn định về tinh thần và cuộc sống của Nguyễn Học Th1 là rất cần thiết. Do đó Hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh G.

Bà Lê Thị Bích Th được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Nguyễn Học Th1, sinh ngày 17/11/2016. Ông G không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông G không trực tiếp nuôi con chung nhưng ông có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai được ngăn cản ông G thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hay mức cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] *Về án phí*: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Căn cứ:**

- Các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân.
- Các Điều 28, 35, 146, 147 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh G.
2. Bà Lê Thị Bích Th được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Nguyễn Học Th1, sinh ngày 17/11/2016. Ông G không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông G không trực tiếp nuôi con chung nhưng ông có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai được ngăn cản ông G thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hay mức cấp dưỡng

nuôi con chung.

3. *Về án phí*: Ông Nguyễn Thanh G phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông G đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng; theo biên lai thu số 0013857 ngày 09/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Ông G đã nộp xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quang Thanh**